

ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU KIỆN CHUNG VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP của Chính phủ về việc Bảo vệ dữ liệu cá nhân (“BVDLCN”), Ngân hàng TMCP An Bình (gọi chung là “ABBANK”) xin trân trọng thông báo đến các cá nhân, cơ quan, tổ chức bản Điều khoản Điều kiện chung về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình ABBANK cung cấp sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, thực hiện hoạt động kinh doanh tại ABBANK.

Theo đó, trong quá trình xác lập hợp đồng, giao dịch, thỏa thuận, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, thực hiện hoạt động kinh doanh, ABBANK có thể thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân của các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan, sau đây được gọi là các Chủ thể dữ liệu. ABBANK cam kết đảm bảo an toàn và BVDLCN của Chủ thể dữ liệu theo quy định của pháp luật Việt Nam và theo các điều khoản điều kiện dưới đây.

Điều 1. Định nghĩa

Cho mục đích của Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này, các thuật ngữ được đề cập dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

1.1. “Dữ liệu cá nhân” là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm.

1.2. “Dữ liệu cá nhân cơ bản” bao gồm:

- a. Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
- b. Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
- c. Giới tính;
- d. Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
- e. Quốc tịch;
- f. Hình ảnh của cá nhân;
- g. Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế;
- h. Tình trạng hôn nhân;
- i. Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái);
- j. Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng;

- k. Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể mà không thuộc trường hợp dữ liệu cá nhân nhạy cảm;
- l. Các thông tin khác được xem là dữ liệu cá nhân cơ bản theo quy định pháp luật từng thời kỳ.

1.3. “Dữ liệu cá nhân nhạy cảm” là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân mà khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân gồm:

- a. Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo;
- b. Tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu;
- c. Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
- d. Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân;
- e. Thông tin về thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của cá nhân;
- f. Thông tin về đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân;
- g. Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
- h. Thông tin khách hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức được phép khác, gồm: thông tin định danh khách hàng theo quy định của pháp luật (*có thể bao gồm nhưng không giới hạn chữ ký, vân tay, ảnh khuôn mặt, và các đặc điểm sinh trắc học khác*), thông tin về tài khoản, thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch, thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; và/hoặc các thông tin khác liên quan đến việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ của Ngân hàng;
- i. Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
- j. Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định là đặc thù và cần có biện pháp bảo mật cần thiết;
- k. Các thông tin khác được xem là dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định pháp luật từng thời kỳ.

1.4. “Xử lý dữ liệu” nghĩa là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới Dữ liệu cá nhân, như: thu thập, ghi lại, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân và/hoặc các hành động khác được quy định theo pháp luật áp dụng tại từng thời điểm.

- 1.5. **“Khách hàng”** là bên tiếp cận, tìm hiểu, đăng ký, sử dụng hoặc có liên quan trong quá trình hoạt động, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của ABBANK. Tại Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này, Khách hàng là Chủ thẻ dữ liệu cá nhân và/hoặc là Bên thực hiện cung cấp Dữ liệu cá nhân cho ABBANK.
- 1.6. **“Người lao động”** là người làm việc cho ABBANK theo thỏa thuận, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành, giám sát của ABBANK.
- 1.7. **“Chủ thẻ dữ liệu”** bao gồm: Khách hàng; Người lao động; những chủ thẻ ABBANK được cung cấp thông tin bởi Khách hàng, Người lao động; cổ đông hoặc/và các cá nhân có phát sinh quan hệ pháp lý với ABBANK.
- 1.8. **“Bảo vệ dữ liệu cá nhân”** là hoạt động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm liên quan đến dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.
- 1.9. **“Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân”** là tổ chức, cá nhân quyết định mục đích và phương tiện xử lý dữ liệu cá nhân.
- 1.10. **“Bên Xử lý dữ liệu cá nhân”** là tổ chức, cá nhân thực hiện việc xử lý dữ liệu thay mặt cho Bên Kiểm soát dữ liệu, thông qua một hợp đồng hoặc thỏa thuận với Bên Kiểm soát dữ liệu.
- 1.11. **“Bên Thứ ba”** là tổ chức, cá nhân ngoài Chủ thẻ dữ liệu, Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân được phép xử lý dữ liệu cá nhân.

Điều 2. Những quy định chung

- 2.1. Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN là một phần không thể tách rời của các hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản và điều kiện về việc sử dụng các dịch vụ, sản phẩm ngân hàng giữa Chủ thẻ dữ liệu cá nhân với ABBANK.
- 2.2. Để tránh nhầm lẫn, Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN chỉ áp dụng cho dữ liệu của cá nhân.
- 2.3. ABBANK tôn trọng quyền riêng tư, bảo mật và an toàn thông tin cá nhân và nỗ lực bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư của Chủ thẻ dữ liệu và tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam thông qua những biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân đáp ứng và phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế.
- 2.4. ABBANK chỉ thu thập, xử lý và lưu trữ dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu phù hợp với quy định của pháp luật và trong phạm vi (các) thỏa thuận giữa ABBANK và Chủ thẻ dữ liệu.
- 2.5. Bằng việc cung cấp dữ liệu cá nhân của một bên thứ ba (bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thông tin của người phụ thuộc, người có liên quan theo quy định pháp luật, vợ/chồng, con cái và/hoặc cha mẹ và/hoặc người đại diện hợp pháp, người giám hộ, người thừa kế, bạn bè, người tham chiếu, bên thụ hưởng, người được ủy quyền, đối tác, người liên hệ

trong các trường hợp khẩn cấp hoặc cá nhân khác của Khách hàng/Người lao động) cho ABBANK, Khách hàng/Người lao động cam đoan, bảo đảm và chịu trách nhiệm rằng Khách hàng/Người lao động đã có được sự đồng ý hợp pháp của bên thứ ba đó cho việc xử lý và thông tin về việc Ngân hàng/Người lao động là chủ thể xử lý các thông tin cá nhân cho các mục đích được nêu tại Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN.

- 2.6.** Phụ thuộc vào vai trò của ABBANK trong từng tình huống cụ thể là (i) Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân; (ii) Bên Xử lý dữ liệu cá nhân; hoặc (iii) Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu, ABBANK sẽ thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm tương ứng theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 2.7.** Trong phạm vi các nội dung về bảo vệ dữ liệu cá nhân, Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ xung đột hoặc mâu thuẫn nào với các hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản và điều kiện chi phối mối quan hệ của Chủ thể dữ liệu với ABBANK, cho dù được ký kết trước, vào ngày hoặc sau ngày Chủ thể dữ liệu chấp thuận Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này.
- 2.8.** Tất cả các quyền và nghĩa vụ của ABBANK và Chủ thể dữ liệu tại Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này sẽ không thay thế, chấm dứt hoặc thay đổi, nhưng sẽ là cộng dồn vào các quyền, nghĩa vụ mà ABBANK và Chủ thể dữ liệu đang có ở bất kỳ văn bản nào và không một điều khoản nào trong Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này hàm ý hạn chế hoặc xóa bỏ bất kỳ quyền nào trong số các quyền của ABBANK.

Điều 3. Các hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân

3.1 Thu thập dữ liệu cá nhân

- a. Để ABBANK có thể cung cấp các sản phẩm, dịch vụ, xử lý các yêu cầu của Khách hàng, thực hiện quản lý, điều hành, giám sát Người lao động, ABBANK có thể cần phải và/hoặc được yêu cầu phải thu thập dữ liệu cá nhân, bao gồm: (i) Dữ liệu cá nhân cơ bản và (ii) Dữ liệu cá nhân nhạy cảm có liên quan đến Chủ thể dữ liệu:
- (i) Thông qua quan hệ được thiết lập giữa ABBANK và Khách hàng/Người lao động khi Khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của ABBANK hoặc tham gia vào các chương trình, hoạt động hợp pháp của ABBANK hoặc xác lập quan hệ lao động, trong quá trình quản lý, điều hành, giám sát Người lao động;
 - (ii) Từ các nhà cung cấp, bên cung cấp dịch vụ, đối tác, bên liên kết và các bên thứ ba có liên quan đến hoạt động kinh doanh của ABBANK;
 - (iii) Từ các bên thứ ba có quan hệ với Khách hàng/Người lao động, như: bên giao dịch; người phụ thuộc, người có liên quan theo quy định pháp luật, vợ/chồng, con cái và/hoặc cha mẹ và/hoặc người đại diện hợp pháp, người giám hộ, người thừa kế, bạn bè, người tham chiếu, bên thụ hưởng, người được ủy quyền, đối tác, người sử dụng lao động, đồng sở hữu tài khoản, bên bảo lãnh, bên cung cấp biện pháp bảo

đảm, người liên hệ trong các trường hợp khẩn cấp hoặc cá nhân khác của Khách hàng/Người lao động;

- (iv) Từ Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam;
- (v) Từ hoạt động phân tích các hoạt động của Chủ thẻ dữ liệu trong quá trình sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tại ABBANK;
- (vi) Từ những nguồn của bên thứ ba, mà Chủ thẻ dữ liệu đồng ý việc chia sẻ/cung cấp dữ liệu cá nhân, hoặc những nguồn mà việc thu thập được pháp luật yêu cầu hoặc cho phép.

3.2 Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân

Kể từ thời điểm Chủ thẻ dữ liệu cung cấp Dữ liệu cá nhân cho ABBANK và/hoặc ABBANK có được thông qua các hành động khác cho đến khi Chủ thẻ dữ liệu không còn bất cứ giao dịch/nghĩa vụ nào khác tại ABBANK hoặc theo quyết định của ABBANK (*tùy sự kiện nào xảy ra sau*), ABBANK được phép Xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu cho các mục đích sau theo các cách thức ABBANK thấy cần thiết và không trái quy định của pháp luật, cụ thể:

- a. Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng theo Giấy phép hoạt động của ABBANK đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép.
- b. Xác minh tính chính xác, đầy đủ của các thông tin được Chủ thẻ dữ liệu cung cấp; xác định hoặc xác thực danh tính của Chủ thẻ dữ liệu và thực hiện quy trình xác thực Chủ thẻ dữ liệu;
- c. Xử lý việc đăng ký của Chủ thẻ dữ liệu đối với bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào do ABBANK đề xuất hoặc cung cấp (bao gồm nhưng không giới hạn các sản phẩm của bên thứ ba như sản phẩm đầu tư hoặc bảo hiểm);
- d. Thẩm định hồ sơ pháp lý, tín dụng, tài sản và khả năng đủ điều kiện của Chủ thẻ dữ liệu đối với bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào do ABBANK đề xuất hoặc cung cấp;
- e. Liên hệ với Chủ thẻ dữ liệu nhằm trao đổi thông tin, giao các hóa đơn, các sao kê, các báo cáo hoặc các tài liệu khác có liên quan;
- f. Thông báo cho Chủ thẻ dữ liệu các thông tin về quyền lợi, thay đổi các tính năng của sản phẩm, dịch vụ;
- g. Quản lý và đánh giá các hoạt động kinh doanh bao gồm thiết kế, cải tiến và nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ của ABBANK hoặc thực hiện các hoạt động truyền thông tiếp thị, giới thiệu, quảng cáo;
- h. Lập các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động hoặc các loại báo cáo liên quan khác theo quy định pháp luật;
- i. Tiến hành kiểm tra với cơ quan đăng ký chặn cuộc gọi hoặc tương tự (nếu có);

- j. Thực hiện nghiên cứu thị trường, khảo sát và phân tích dữ liệu liên quan đến bất kỳ các sản phẩm, dịch vụ nào do ABBANK cung cấp (dù được thực hiện bởi ABBANK hay một bên thứ ba khác mà ABBANK hợp tác) mà có thể liên quan đến Chủ thể dữ liệu;
- k. Bảo vệ lợi ích hợp pháp của ABBANK và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- l. Ngăn chặn hoặc giảm thiểu mối đe dọa đối với tính mạng, sức khỏe của người khác và lợi ích công cộng;
- m. Để đáp ứng, tuân thủ các chính sách nội bộ của ABBANK, các thủ tục và bất kỳ quy tắc, quy định, hướng dẫn, chỉ thị hoặc yêu cầu được ban hành bởi Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật;
- n. Để đánh giá bất kỳ yêu cầu mua lại, tiến hành giao dịch mua lại, chuyển giao việc kinh doanh và/hoặc tài sản, chuyển giao hoặc chuyển nhượng quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ theo (những) hợp đồng giữa Chủ thể dữ liệu với ABBANK;
- o. Để bảo vệ hoặc thực thi các quyền của ABBANK, bao gồm việc đề thu các khoản phí, lệ phí và/hoặc đề thu hồi bất kỳ khoản nợ nào, theo bất kỳ thỏa thuận nào giữa Chủ thể dữ liệu và ABBANK;
- p. Cho các nhà cung cấp/các bên cung cấp dịch vụ/đối tác của ABBANK để thực hiện dịch vụ cho Chủ thể dữ liệu và/hoặc ABBANK;
- q. Cho bất kỳ mục đích nào khác được yêu cầu hoặc cho phép bởi bất kỳ quy định pháp luật, hướng dẫn và/hoặc các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- r. Để thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc cung cấp, vận hành, xử lý và quản lý của ABBANK đối với các sản phẩm, dịch vụ cho Chủ thể dữ liệu;
- s. Để phục vụ các mục đích khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh của ABBANK mà ABBANK cho là phù hợp tại từng thời điểm;
- t. Để phục vụ mục đích giám sát, tuân thủ, quản lý, thanh/kiểm tra tại ABBANK; xử lý tra soát, khiếu nại, tranh chấp, tham gia tố tụng;
- u. Để phù hợp với các yêu cầu đảm bảo an ninh trong hoạt động ABBANK và cho Chủ thể dữ liệu theo quy định của pháp luật;
- v. Các mục đích hợp lý khác có liên quan đến những mục đích được nêu trên.

ABBANK sẽ yêu cầu sự cho phép từ Chủ thể dữ liệu trước khi sử dụng dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu cho mục đích khác ngoài các mục đích đã được nêu tại Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN.

3.3 Xử lý dữ liệu cá nhân trong một số trường hợp đặc biệt

- a. ABBANK ghi âm, ghi hình và xử lý dữ liệu cá nhân thu được từ hoạt động ghi âm, ghi hình tại nơi công cộng với mục đích bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của ABBANK và Chủ thể dữ liệu theo quy định của pháp luật. Khi

thực hiện việc ghi âm, ghi hình này, ABBANK đảm bảo sẽ có phương thức thông báo phù hợp đến Chủ thể dữ liệu theo đúng quy định của pháp luật.

- b. ABBANK luôn tôn trọng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em. Ngoài các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân được quy định theo pháp luật, trước khi xử lý dữ liệu cá nhân của trẻ em, ABBANK sẽ thực hiện xác minh tuổi của trẻ em và yêu cầu sự đồng ý của (i) trẻ em và/hoặc (ii) cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em theo quy định của pháp luật
- c. Bên cạnh tuân thủ theo các quy định pháp luật có liên quan khác, đối với việc xử lý dữ liệu cá nhân liên quan đến dữ liệu cá nhân của người bị tuyên bố mất tích/ người đã chết, ABBANK sẽ phải được sự đồng ý của vợ, chồng hoặc con thành niên của người đó, trường hợp không có những người này thì phải được sự đồng ý của cha, mẹ của người bị tuyên bố mất tích, người đã chết, trừ trường hợp tại điểm a Khoản này và trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân không cần sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu.

3.4 Việc chuyển giao và tiết lộ dữ liệu cá nhân

- a. Nhằm thực hiện các mục đích và hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân tại Điều khoản điều kiện về BVDLCN này, ABBANK có thể tiết lộ dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu, cho một hoặc các bên dưới đây:
 - i) Các đối tác kinh doanh, nhà cung cấp phần thưởng, nhà cung cấp quà tặng, các bên đồng thương hiệu, bên tổ chức chương trình, các nhà quảng cáo, tổ chức từ thiện hoặc tổ chức phi lợi nhuận; bất kỳ tổ chức tín dụng trong nước hoặc nước ngoài, đại lý và chi nhánh, tổ chức tài chính, thương nhân, tổ chức chuyển mạch thẻ, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, đơn vị chấp nhận thẻ, tổ chức thẻ quốc tế và các tổ chức thẻ khác liên quan đến bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào mà ABBANK cung cấp cho Chủ thể dữ liệu;
 - ii) Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc bất kỳ cá nhân, cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan quản lý hoặc bên thứ ba mà ABBANK được phép hoặc bắt buộc phải tiết lộ theo quy định pháp luật của bất kỳ quốc gia, hoặc theo bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận hoặc cam kết nào khác giữa bên thứ ba và ABBANK;
 - iii) Trung tâm Thông tin Tín dụng Quốc gia Việt Nam, Công ty cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam hoặc bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức nào khác được thành lập bởi Nhà nước Việt Nam hoặc bất kỳ cơ quan khác có thẩm quyền đối với ABBANK;
 - iv) Bất kỳ cá nhân nào sở hữu tài khoản chung/tài sản chung cùng với Chủ thể dữ liệu, người giám hộ, người đại diện hợp pháp của Chủ thể dữ liệu;
 - v) Bất kỳ cá nhân có liên quan đến việc thực thi hoặc duy trì bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào theo (các) thỏa thuận giữa Chủ thể dữ liệu với ABBANK;
 - vi) Các bên thứ ba mà Chủ thể dữ liệu đồng ý hoặc ABBANK có cơ sở pháp lý để chia sẻ dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu.

- b. ABBANK sẽ xem dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu là riêng tư và bí mật. Ngoài các bên đã nêu ở trên, ABBANK sẽ không tiết lộ dữ liệu của Chủ thẻ dữ liệu cho bất kỳ bên nào khác, trừ các trường hợp;
- (i) Khi có sự đồng ý của Chủ thẻ dữ liệu ;
 - (ii) Khi ABBANK được yêu cầu hoặc được phép tiết lộ theo quy định pháp luật; hoặc theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (iii) Khi ABBANK chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo (các) thỏa thuận giữa Chủ thẻ dữ liệu và ABBANK.

Điều 4. Chuyển giao dữ liệu cá nhân ra nước ngoài

- 4.1.** Nhằm thực hiện mục đích xử lý dữ liệu cá nhân tại Điều khoản điều kiện về BVDLCN này, ABBANK có thể phải cung cấp/chia sẻ dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu đến các bên thứ ba liên quan của ABBANK và các bên thứ ba này có thể tại Việt Nam hoặc bất cứ địa điểm nào khác nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.
- 4.2.** Khi thực hiện việc cung cấp/chia sẻ dữ liệu cá nhân ra nước ngoài, ABBANK sẽ yêu cầu bên tiếp nhận đảm bảo rằng dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu được chuyển giao cho họ sẽ bảo mật và an toàn. ABBANK đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ pháp lý và quy định liên quan đến việc chuyển giao dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ thẻ dữ liệu liên quan đến dữ liệu cá nhân cung cấp cho ABBANK

- 5.1.** Chủ thẻ dữ liệu có các quyền sau đây: (i) Quyền được biết; (ii) Quyền đồng ý; (iii) Quyền truy cập; (iv) Quyền rút lại sự đồng ý; (v) Quyền xóa dữ liệu; (vi) Quyền hạn chế xử lý dữ liệu; (vii) Quyền cung cấp dữ liệu; (viii) Quyền phản đối xử lý dữ liệu; (ix) Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện; (x) Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại; (xi) Quyền tự bảo vệ và các quyền có liên quan khác theo quy định của pháp luật.
- 5.2.** Trong phạm vi pháp luật cho phép, Chủ thẻ dữ liệu có thể thực hiện các quyền của mình bằng việc gửi văn bản yêu cầu tới ABBANK.
- 5.3.** ABBANK sẽ thực hiện yêu cầu hợp pháp và hợp lệ từ Chủ thẻ dữ liệu trong khoảng thời gian luật định kể từ khi nhận được yêu cầu hoàn chỉnh và hợp lệ và phí xử lý liên quan (nếu có) từ Chủ thẻ dữ liệu. ABBANK được quyền từ chối thực hiện các yêu cầu của Chủ thẻ dữ liệu nếu pháp luật có quy định về quyền miễn trừ hoặc từ chối của ABBANK hoặc các bên có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- 5.4.** Chủ thẻ dữ liệu cam kết:
- a. Đã được ABBANK thông báo và đồng ý cho ABBANK Xử lý dữ liệu cá nhân, trong mọi trường hợp Chủ thẻ dữ liệu luôn duy trì sự đồng ý này. Mọi hành vi nhằm mục đích rút lại sự đồng ý của Chủ thẻ dữ liệu (nếu có) sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp pháp của việc Xử lý dữ liệu cá nhân đã được Chủ thẻ dữ liệu đồng ý trước đó. Chủ thẻ dữ liệu nhận

thức rõ và chịu trách nhiệm trước mọi hậu quả, thiệt hại có thể xảy ra/phát sinh từ hành vi rút lại sự đồng ý của mình mà không cần thông báo từ ABBANK. Trường hợp Chủ thể dữ liệu thực hiện không đúng làm ảnh hưởng đến việc Xử lý dữ liệu cá nhân, ABBANK được áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ABBANK phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc các cam kết/thỏa thuận của Chủ thể dữ liệu với ABBANK.

- b. Trong trường hợp Chủ thể dữ liệu rút lại sự đồng ý hoặc ABBANK đồng ý với các yêu cầu chỉnh sửa, xóa Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu, ABBANK được chủ động liên hệ và yêu cầu Bên Xử lý dữ liệu/Bên Thứ ba ngừng thực hiện Xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu và/ hoặc ABBANK được quyền chủ động thực hiện các yêu cầu nêu trên của Chủ thể dữ liệu vào bất kỳ thời điểm nào mà ABBANK cho là phù hợp theo thủ tục, trình tự và khả năng đáp ứng của cơ sở hạ tầng kỹ thuật của ABBANK và/hoặc Bên Xử lý dữ liệu và/hoặc Bên Thứ ba trong từng thời kỳ.
- c. Thông báo, cập nhật cho ABBANK mọi thay đổi liên quan đến Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu và đồng ý ABBANK được toàn quyền cập nhật, chỉnh sửa Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu theo thông báo thay đổi mà Chủ thể dữ liệu đã cung cấp.
- d. Mọi Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu mà ABBANK có được, ABBANK được quyền quản lý, lưu giữ theo cách thức và thời hạn mà ABBANK cho là phù hợp. ABBANK được quyền từ chối các yêu cầu xem, chỉnh sửa, xóa Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu nếu xét thấy các yêu cầu nêu trên là không phù hợp với quy định pháp luật và/hoặc các thỏa thuận khác giữa các bên (nếu có).
- e. Trong trường hợp Chủ thể dữ liệu rút lại sự đồng ý của mình, yêu cầu xóa dữ liệu và/hoặc thực hiện các quyền có liên quan khác đối với bất kỳ hoặc tất cả các dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu, và tùy thuộc vào bản chất yêu cầu của Chủ thể dữ liệu, ABBANK có thể sẽ xem xét và quyết định về việc không tiếp tục cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của ABBANK cho Chủ thể dữ liệu; chấm dứt thực hiện các hợp đồng, giao dịch, thỏa thuận với Chủ thể dữ liệu.

Các hành vi được thực hiện bởi Chủ thể dữ liệu theo quy định này nếu ABBANK xét thấy hành vi đó có thể ảnh hưởng đến khả năng cung cấp, duy trì sản phẩm dịch vụ, hoạt động kinh doanh của ABBANK đối với Chủ thể dữ liệu, sẽ được xem là sự đơn phương chấm dứt từ phía Chủ thể dữ liệu cho bất kỳ mối quan hệ nào giữa Chủ thể dữ liệu với ABBANK, và hoàn toàn có thể dẫn đến sự vi phạm nghĩa vụ hoặc các cam kết theo hợp đồng giữa Chủ thể dữ liệu với ABBANK, đồng thời ABBANK bảo lưu các quyền và biện pháp khắc phục hợp pháp của ABBANK trong những trường hợp đó. Theo đó, ABBANK sẽ không chịu trách nhiệm đối với Chủ thể dữ liệu cho bất kỳ tổn thất nào phát sinh, và các quyền hợp pháp của ABBANK sẽ được bảo lưu một cách rõ ràng đối với việc giới hạn, hạn chế, tạm ngừng, hủy bỏ, ngăn cản, hoặc cấm đoán đó.

- f. Miễn trừ cho ABBANK mọi nghĩa vụ và trách nhiệm về các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình Xử lý dữ liệu cá nhân, bao gồm nhưng không giới hạn thất thoát dữ liệu do lỗi hệ thống, do các nguyên nhân khách quan nằm ngoài tầm kiểm soát của ABBANK theo Điều 6 Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này.
- 5.5. Vì mục đích bảo mật, Chủ thể dữ liệu được quyền đưa ra yêu cầu của mình bằng văn bản, ABBANK có thể yêu cầu Chủ thể dữ liệu xác minh danh tính trước khi xử lý yêu cầu của Chủ thể dữ liệu.

Điều 6. Miễn trừ

Trong quá trình Xử lý dữ liệu cá nhân có thể xảy ra sự gián đoạn, trì trệ, ngắt quãng, lỗi hoặc bất cứ sự cố nào do các nguyên nhân nằm ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của ABBANK, bao gồm nhưng không giới hạn tình trạng gián đoạn do nâng cấp, sửa chữa, lỗi đường truyền của nhà cung cấp dịch vụ internet, lỗi gián đoạn kỹ thuật cho nhà cung cấp hệ thống kỹ thuật, cơ sở hạ tầng khác, tin tặc, virus, bất khả kháng, trở ngại khách quan. Trong những trường hợp như vậy, ABBANK sẽ, bằng nỗ lực tối đa có thể và tình hình thực tế cho phép cũng như yêu cầu của pháp luật, thông báo cho Chủ thể dữ liệu về sự cố xảy ra và Chủ thể dữ liệu đồng ý miễn trừ cho ABBANK khỏi mọi trách nhiệm trong trường hợp đó.

Điều 7. Biện pháp Bảo mật dữ liệu cá nhân

- 7.1. ABBANK xem các dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu như là tài sản quan trọng nhất của ABBANK và ABBANK đảm bảo tính bảo mật, an toàn, tuân thủ pháp luật, hạn chế các hậu quả, thiệt hại không mong muốn có khả năng xảy ra (bao gồm nhưng không giới hạn: rò rỉ dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu không phù hợp gây tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ thể dữ liệu). Trách nhiệm bảo mật dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu là yêu cầu bắt buộc ABBANK đặt ra cho toàn thể nhân viên.
- 7.2. ABBANK thực hiện trách nhiệm bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật hiện hành với các phương pháp bảo mật tối ưu theo tiêu chuẩn quốc tế và thường xuyên xem xét và cập nhật các biện pháp quản lý và kỹ thuật khi xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (nếu có).

Điều 8. Lưu trữ dữ liệu cá nhân

- 8.1. Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu do ABBANK lưu trữ sẽ được bảo mật. ABBANK sẽ thực hiện các biện pháp hợp lý để bảo vệ dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu.
- 8.2. ABBANK lưu trữ dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu trong khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành các mục đích theo Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này, trừ khi thời gian lưu trữ dữ liệu cá nhân lâu hơn được yêu cầu hoặc cho phép bởi các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 9. Sửa đổi

- 9.1.** ABBANK có thể sửa đổi, cập nhật hoặc điều chỉnh các điều khoản của Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này tùy từng thời điểm.
- 9.2.** Thông báo về bất kỳ sự sửa đổi, cập nhật hoặc điều chỉnh nào sẽ được cập nhật, thông báo các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế cho Chủ thẻ dữ liệu bằng một trong các hình thức bao gồm: văn bản, email, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo trên website chính thức của ABBANK, niêm yết tại trụ sở các điểm giao dịch của ABBANK và/hoặc các hình thức khác phù hợp tại từng thời điểm mà ABBANK áp dụng.
- 9.3.** Nếu Chủ thẻ dữ liệu không có bất kỳ phản đối nào bằng văn bản hoặc tiếp tục sử dụng các sản phẩm, dịch vụ, thực hiện, giao kết các giao dịch với ABBANK sau 05 (năm) ngày làm việc kể từ thời điểm ABBANK thông báo được hiểu là Chủ thẻ dữ liệu chấp nhận toàn bộ các sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến việc Xử lý dữ liệu cá nhân thì Chủ thẻ dữ liệu và ABBANK trước hết sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng. Trong trường hợp thương lượng không thành, các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam giải quyết.

Điều 11. Điều khoản thi hành

- 11.1.** Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này là một phần đính kèm, không tách rời với các cam kết, thỏa thuận của Chủ thẻ dữ liệu với ABBANK và áp dụng đối với mọi Dữ liệu cá nhân, mọi giao dịch của Chủ thẻ dữ liệu với ABBANK, thể hiện sự đồng ý toàn bộ của Chủ thẻ dữ liệu đối với ABBANK trong việc Xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu.
- 11.2.** Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào với các thỏa thuận giữa Chủ thẻ dữ liệu và ABBANK. Trường hợp có bất kỳ sự phản đối, đưa ra một/một số điều kiện liên quan trong việc cho phép Xử lý dữ liệu cá nhân, Chủ thẻ dữ liệu sẽ chủ động liên hệ ABBANK tại các điểm giao dịch để được hỗ trợ.
- 11.3.** Chủ thẻ dữ liệu đã đọc, tìm hiểu và nắm được đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của Chủ thẻ dữ liệu, loại Dữ liệu cá nhân được xử lý, mục đích xử lý và các tổ chức, cá nhân được Xử lý dữ liệu cá nhân. Bằng Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN, Chủ thẻ dữ liệu đồng ý và thừa nhận rằng các thông tin nêu tại Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN này có giá trị tương đương với một thông báo của ABBANK cho Chủ thẻ dữ liệu trước khi ABBANK tiến hành Xử lý dữ liệu cá nhân. Theo đó, ABBANK không cần thực hiện thêm bất kỳ biện pháp nào khác nhằm mục đích thông báo việc Xử lý dữ liệu cá nhân cho Chủ thẻ dữ liệu.

Điều 12. Thông tin liên hệ xử lý dữ liệu cá nhân

Trường hợp Chủ thẻ dữ liệu có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến Điều khoản điều kiện chung về BVDLCN hoặc các vấn đề liên quan đến quyền của Chủ thẻ dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ dữ liệu, Chủ thẻ dữ liệu vui lòng liên hệ đến Chi nhánh/Phòng giao dịch hợp pháp của ABBANK trên toàn quốc.